

Bản án số: 934/2017/HN-ST

Ngày: 25-7-2017

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đắc Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Liên

2. Bà Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 505/2015/TLST-HNGĐ, ngày 19/11/2015 về việc “Tranh chấp Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1420/2017/QĐST-DS ngày 04/7/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1971 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 230/16 đường X, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Công H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Địa chỉ: 9171 SabreLane Westmister, CA 92630, USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 05/11/2015 và các bản tự khai của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Bà và ông Phạm Công H tự nguyện tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh và được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 2793 quyển số 10 ngày 15/9/2005. Sau khi kết hôn, ông Phạm Công H đã làm thủ tục bảo lãnh bà qua Mỹ định cư tuy nhiên do các cơ quan có thẩm quyền của Mỹ không xét duyệt cấp Visa cho bà sang Mỹ sống cùng ông Phạm Công H. Sau khi bà bị cơ quan có thẩm quyền của Mỹ từ chối cấp Visa, giữa bà và ông Phạm Công H cũng không thống nhất được việc ông Phạm Công H sẽ về Việt Nam sinh sống

cùng bà. Từ khi trở về Mỹ đến nay ông Phạm Công H không trở lại Việt Nam thăm bà, không liên lạc với bà. Do đó, bà L nhận thấy cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được nên bà L nộp đơn xin được ly hôn với ông Phạm Công H tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam với yêu cầu Tòa cho bà được ly hôn với ông Phạm Công H để ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Không có và không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Công H vắng mặt

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận xét Chủ tọa và Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo các thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Về nội dung: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn do UBND Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/9/2005 số 2793 quyền số 10 thì hôn nhân giữa bà L và ông H là hợp pháp. Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp theo đúng quy định pháp luật nhưng đương sự không trả lời. Xét thấy, hai người sau khi kết hôn không chung sống với nhau, không liên lạc với nhau đã lâu, nay mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không có. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu được ly hôn của bà Nguyễn Thị Thùy L với ông Phạm Công H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Bà Nguyễn Thị Thùy L hiện đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có đơn xin ly hôn với ông Phạm Công H hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 35; Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Thùy L có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa do sức khỏe không tốt và bận công việc. Đối với ông Phạm Công H, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện ủy thác tư pháp theo các công văn số 121/TTTPDS-TA ngày 24/02/2016 để thông báo về việc thụ lý vụ án, thời gian xét xử và lấy ý kiến của ông Phạm Công H về việc xin ly hôn của bà L. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận được văn bản phản hồi từ Bộ Tư pháp theo các công văn số 1970/BTP-PLQT ngày 20/5/2016 về việc thực hiện ủy thác tư pháp. Đến nay, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn chưa nhận được văn bản trả lời từ Tòa án có thẩm quyền

của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, cũng như ý kiến của ông Phạm Công H. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Công H.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 2973 quyển số 10 ngày 15/9/2005 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thì quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Công H là hợp pháp.

Xét yêu cầu của bà L xin được ly hôn với ông Phạm Công H, Hội đồng xét xử xét thấy hai bên sống ly thân đã lâu, xa cách về địa lý, tình cảm của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có cơ sở xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Công H không đạt được, nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu của bà L, cho bà L ly hôn với ông Phạm Công H.

Về con chung, nợ chung và tài sản chung: Bà L khai không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 232; Điều 262; Điểm d Khoản 1 Điều 469 của Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 121, Điều 122; Khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Công H được ly hôn.

2/ Về quan hệ con chung: Không có.

3/ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về quan hệ tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L

đã nộp theo biên lai thu số AG/2010/09611 ngày 17/11/2015 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Công H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đắc Phú